

Số: /KH-UBND

Hương Khê, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số huyện Hương Khê năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 590/KH-UBND ngày 31/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh năm 2024; Chương trình hành động số 07-CTHD/HU ngày 21/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 18/5/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hương Khê giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 như sau:

Phần I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

Năm 2023, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và người dân, kết quả chuyển đổi số trên địa bàn huyện có chuyển biến khá tích cực trên cả 03 trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; 100% Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch chuyển đổi số của địa phương; công tác tuyên truyền về chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến, Đề án 06 luôn được chú trọng với tần suất phù hợp; 100% xã, thị trấn thành lập Tổ chuyển đổi số cộng đồng và triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; 100% địa phương phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin; hệ thống một cửa điện tử được nâng cấp đồng bộ, cơ bản liên thông 04 cấp; 100% doanh nghiệp, tổ chức sản xuất kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử; 100% trường học triển khai thanh toán không dùng tiền mặt; việc công khai minh bạch thông tin trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước cấp huyện, cấp xã được chú trọng thực hiện; cơ sở dữ liệu các ngành từng bước được hình thành.

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các Kế hoạch: Số 38/KH-UBND ngày 06/3/2023 về việc triển khai, thực hiện Đề án 06 năm 2023; số 40/KH-UBND ngày 08/3/2023 về chuyển đổi số và đảm bảo an toàn an ninh mạng năm 2023; số

135/KH-UBND ngày 17/7/2023 về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện Hương Khê; số 172/KH-UBND ngày 02/10/2023 về triển khai các hoạt động ngày Chuyển đổi số Quốc gia (10/10) trên địa bàn huyện Hương Khê năm 2023 và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo liên quan đến công tác Chuyển đổi số trên địa bàn.

2. Về nâng cao nhận thức:

Tổ chức ngày hội Chuyển đổi số tại địa bàn các xã, thị trấn thu hút hơn 30.000 lượt người dân, doanh nghiệp tham gia; phát động chiến dịch triển khai chữ ký số công cộng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn; tổ chức phát động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10); chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và tuyên truyền người dân tham gia cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về chuyển đổi số và Hội chợ Công nghệ số trên địa bàn tỉnh; tham gia hội nghị quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn, an ninh mạng; tổ chức gần 30 lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp tại huyện, cũng như tại địa bàn các xã, thị trấn, với gần 2.000 học viên tham gia.

Công/Trang Thông tin điện tử huyện và các xã, thị trấn; hệ thống truyền thanh cơ sở thường xuyên có các bản tin, phóng sự, chuyên đề về chuyển đổi số, cải cách hành chính. Tuyên truyền, định hướng thông tin kịp thời về các văn bản, nghị quyết, các chính sách liên quan đến chuyển đổi số, cải cách hành chính và những vấn đề nổi cộm trong chuyển đổi số; giới thiệu các mô hình mới, những nhân tố mới trong việc thực hiện chuyển đổi số như việc áp dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin ở cấp xã; bài học kinh nghiệm trong công tác triển khai; biểu dương, khen thưởng các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong công tác chuyển đổi số.

3. Kết quả thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện về chuyển đổi số năm 2023:

3.1. Phát triển cơ sở hạ tầng số và dữ liệu số:

Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II đối với cơ quan nhà nước trên toàn huyện, bảo đảm hạ tầng kết nối liên thông, trao đổi văn bản, tài liệu của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên môi trường, không gian mạng. Phối hợp khảo sát hạ tầng công nghệ thông tin tại Cơ quan Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn. Hoàn thành và đưa vào hoạt động 04 đài truyền thanh thông minh ứng dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông tại 03 xã và thị trấn; 02 xã Phúc Trạch, Hương Trạch đang tiếp tục triển khai. Phát triển các nền tảng, hệ thống phục vụ công điều hành nội bộ và tiếp tục phối hợp các đơn vị cấp tỉnh triển khai ứng dụng hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung cấp tỉnh (LGSP), kết nối liên thông với nền tảng tích hợp chia sẻ quốc gia (NGSP) bảo đảm đồng bộ các hệ thống dữ liệu quốc gia nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử theo hướng Chính phủ số. Thực hiện tích hợp, kết nối các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, bảo hiểm xã hội, lý lịch tư pháp, kết nối hệ thống đăng ký và giải quyết chính sách trợ giúp xã hội của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; hoàn thành cơ sở dữ đất đai; cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tiếp tục được triển

khai hiệu quả, đảm bảo dữ liệu sạch, đúng, đủ, kết nối liên thông với 25 dịch vụ công thiết yếu theo quy định.

3.2. Kinh tế số, xã hội số:

Kinh tế số ngày càng được quan tâm, đặc biệt kinh tế ngành, lĩnh vực; ứng dụng thương mại điện tử; dịch vụ quảng cáo trực tuyến; các công nghệ số được áp dụng nhiều trong hoạt động sản xuất, kinh doanh để gia tăng tỷ trọng kinh tế ngành, lĩnh vực. Đến nay, 100% doanh nghiệp, tổ chức sử dụng hóa đơn điện tử; 100% hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGap, OCOP, ... có ứng dụng điện thoại thông minh, internet băng rộng, sàn thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt; 100% cơ sở giáo dục, đào tạo đã triển khai thu học phí bằng hình thức không dùng tiền mặt.

Phối hợp các đơn vị Viễn thông, Viettel Hương Khê triển khai chiến dịch cấp chữ ký số công cộng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn huyện.

3.3. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng:

Các hệ thống thông tin tại Ủy ban nhân dân huyện và hệ thống mạng LAN tại các xã, thị trấn được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin theo quy định. Hiện đang triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt; triển khai cài đặt phần mềm phòng chống mã độc quản trị tập trung.

3.4. Xây dựng chính quyền số:

100% phòng, ban, ngành, đơn vị cấp huyện, cấp xã tổ chức điều hành, tác nghiệp trực tuyến. Văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử; các hệ thống thông tin hỗ trợ điều hành tác nghiệp, ý kiến chỉ đạo, gửi nhận văn bản, tác nghiệp nội bộ, chữ ký số được ứng dụng thường xuyên từ huyện đến xã như ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, Hộp thư điện tử của tỉnh, Gửi nhận văn bản, Phần mềm kế toán Tabmis, Misa, Chữ ký số, phần mềm hộ tịch và một số phần mềm chuyên ngành khác, ... Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước¹. Tiếp tục ứng dụng đồng bộ các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh, như: Quản lý cán bộ công chức, viên chức, quản lý truyền thanh cơ sở ... Các ngành Giáo dục, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế - Hạ tầng, ...; tiếp tục phối hợp cơ quan chuyên môn cấp trên triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo ngành (giao dịch điện tử, thanh toán điện tử, thương mại điện tử, bài giảng điện tử, ...)².

¹ Hiện nay 100% văn bản của các cơ quan trực thuộc UBND huyện được thực hiện hoàn toàn bằng văn bản điện tử (tiếp nhận, giao xử lý, dự thảo, trình duyệt, ký số, ban hành), trừ các văn bản mật; 100% các xã, thị trấn đã ứng dụng các phần mềm: Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, Hộp thư điện tử, phần mềm kế toán Misa... đã đem lại hiệu quả thiết thực trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị luôn đảm bảo thông suốt từ xã đến huyện.

² Công văn số: 422/UBND-KTHT ngày 08/3/2023 về việc phối hợp phát động và tham gia cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về Chuyển đổi số và Thương mại điện tử số 844 /UBND-LĐTBXH ngày 17/4/2023 về

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

Việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm tại Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; việc thực hiện đầu tư đảm bảo an toàn thông tin theo Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông và an toàn thông tin theo hồ sơ cấp độ được phê duyệt chưa quyết liệt, đồng bộ; tổ chức bộ máy và nhân lực tham mưu về chuyển đổi số còn thiếu, hiệu quả tham mưu chưa cao.

Chưa có nhiều chính sách khuyến khích, tạo động lực thúc đẩy chuyển đổi số; việc phổ cập smartphone trong dân chưa cao, chưa đảm bảo phương tiện cho người dân tiếp cận với các kỹ năng số, ứng dụng số, tham gia vào chuyển đổi số; việc đo lường kinh tế số chưa có phương án triển khai cụ thể, chưa có căn cứ xác định việc đóng góp kinh tế số vào kinh tế - xã hội.

Việc triển khai thu viện phí tại các cơ sở y tế chưa triển khai được vì tại các trạm chưa có tài khoản.

Việc cấp chữ ký số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động còn chưa đạt 100% do một số phòng, ngành, đơn vị thiếu quyết liệt trong việc triển khai phối hợp thực hiện; việc cấp chữ ký số cho người dân trong độ tuổi trưởng thành còn đạt thấp.

Phần II NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư.
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW.
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.
- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh.
- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

việc tăng cường thực hiện chuyển đổi số, giải quyết CSTGXH trực tuyến, chi trả không dùng tiền mặt đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Số: 1378 /UBND-VPĐP ngày 13/6/2023 về việc đề xuất mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới NTM thông minh.

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20/05/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”.

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025”.

- Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 30/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Kế hoạch số 590/KH-UBND ngày 31/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024.

- Chương trình hành động số 07-CT/HU ngày 21/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 18/5/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hương Khê giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình hành động số 07-CT/HU ngày 21/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 78/KH-

UBND ngày 18/5/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hương Khê giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Từng bước xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Hạ tầng số:

- 100% cơ quan nhà nước kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng.
 - 100% hệ thống cơ sở dữ liệu có triển khai trên nền tảng điện toán đám mây.
 - 100% cán bộ, công chức, viên chức Ủy ban nhân dân huyện và các xã, thị trấn được trang bị máy tính, kết nối mạng LAN và Internet; 100% cơ quan Đảng, đoàn thể, chính quyền các cấp kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng.

- Duy trì hệ thống hội nghị trực tuyến đồng bộ từ huyện đến cấp xã và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến quốc gia, tỉnh.

- Phủ sóng mạng di động 4G và mạng Internet cáp quang đến 100% địa bàn dân cư toàn huyện; phấn đấu triển khai mạng di động 5G đạt tối thiểu 50% địa bàn dân cư toàn huyện.

2.2. Chính quyền số:

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của các ngành, các cấp; 80% xã, thị trấn, doanh nghiệp được đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến; 100% cơ quan nhà nước cấp huyện, cấp xã có cán bộ phụ trách công nghệ thông tin đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn theo quy định.

- 90% hồ sơ công việc tại cấp huyện, 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 90% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia, tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu về dịch vụ công trực tuyến đề ra tại Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 17/7/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện Hương Khê.

- 100% thủ tục hành chính theo quy định được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; phấn đấu từ 60% dịch vụ hành chính công trở lên phát sinh hồ sơ trực tuyến; phấn đấu chỉ số người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%.

- 30% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý (*trừ hoạt động kiểm tra hoặc thông tin tư liệu của hoạt động kiểm tra thuộc phạm vi bí mật Nhà nước*).

- Thực hiện các nhiệm vụ về triển khai nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung cấp tỉnh (LGSP), Cổng dữ liệu dùng chung của tỉnh và mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II của tỉnh.

c) Kinh tế số:

- Tuyên truyền, hướng dẫn và có các hoạt động hỗ trợ về chuyển đổi số đến các doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- 90% hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGap, OCOP, ... có ứng dụng điện thoại thông minh, Internet băng rộng, sàn thương mại điện tử, tiến tới thanh toán điện tử, hạn chế tối đa dùng tiền mặt; trên 80% cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn huyện ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số:

1.1. Ngày Chuyển đổi số:

Ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung hoạt động về Ngày Chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế của huyện bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân địa phương.

1.2. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo:

Tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời những thông tin mới nhất về chuyển đổi số.

2. Thể chế số:

- Tiếp tục tổ chức phổ biến, chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025; các nội dung về giảm phí, lệ phí trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Nghị quyết số 101/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Chương trình hành động số 07-CT/HU ngày 21/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tổ chức triển khai Nghị quyết số 119/2023/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2024 - 2025 đảm bảo đúng đối tượng, hiệu quả, chất lượng.

- Rà soát, đề xuất bổ sung các quy định liên quan đến chuyển đổi số, tạo môi trường thuận lợi, hoàn thiện về thể chế, chính sách thúc đẩy quá trình phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số được an toàn và hiệu quả, như: Chính sách tỷ lệ chi tối thiểu và hướng dẫn định mức chi cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; chính sách phổ cập smartphone, ...

- Xây dựng, ban hành cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số DTI của các xã, thị trấn và của huyện.

3. Hạ tầng số và Dữ liệu số:

- Chú trọng phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu của các ngành, các cấp; từng bước kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu mở theo định hướng tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp một lần khai báo được sử dụng trọn đời, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Nâng cấp bổ sung cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của tất cả cơ quan Đảng, chính quyền và đoàn thể các cấp, bảo đảm 100% cán bộ, công chức, người lao động có máy tính cá nhân, kết nối mạng LAN và Internet băng rộng.

- Triển khai kết nối đồng bộ mạng truyền số liệu chuyên dùng hai cấp (*huyện, xã*) và liên thông với mạng truyền số liệu quốc gia, tỉnh.

- Triển khai nền tảng tích hợp dữ liệu và chia sẻ dùng chung cấp tỉnh (LGSP), từng bước kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu của tỉnh phục vụ công tác quản lý Nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện số hóa tài liệu, hồ sơ, các quy trình nghiệp vụ; chứng thực hồ sơ điện tử, phát triển các hệ thống cơ sở dữ liệu số phục vụ quản lý Nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Thực hiện số hoá và chứng thực điện tử đồng bộ hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn huyện, kết nối với các hệ thống thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Nền tảng số:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

- Đẩy mạnh triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số quốc gia được các bộ, ngành và Bộ Thông tin và Truyền thông công bố. Triển khai các nền tảng công nghệ số theo phân cấp.

- Sử dụng có hiệu quả các nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

5. Nhân lực số:

- Triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”; tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, chính quyền số, đô thị thông minh và an toàn thông tin mạng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, giám đốc công nghệ thông tin ở các xã, thị trấn để đáp ứng yêu cầu và điều kiện thực tế về triển khai ứng dụng công

nghệ thông, phát triển chính quyền số. Tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn, chuyên sâu về an toàn thông tin, ứng cứu sự cố an ninh mạng cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin; đào tạo về chuyển đổi số chuyên trách công nghệ thông tin. Tổ chức và triển khai các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai các khoá học trực tuyến về chuyển đổi số trên nền tảng số quốc gia, nền tảng số của tỉnh (MobiEdu) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn huyện đảm bảo theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền đến mọi người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về chuyển đổi số nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, từ đó tham gia vào quá trình chuyển đổi số của huyện.

6. An toàn thông tin mạng:

- Triển khai các nội dung về an toàn thông tin cấp huyện, xã theo Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tiếp tục triển khai việc thực thi xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; bổ sung trang thiết bị, quy trình, nghiệp vụ đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin cấp độ 1, 2 của huyện.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Cử chuyên trách công nghệ thông tin tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn, rà quét bảo đảm an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin của các cơ quan, đơn vị. Tham gia các lớp diễn tập thực chiến "Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng năm 2024". Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên trách về công nghệ thông tin của tỉnh, các doanh nghiệp về an toàn thông tin thực hiện giám sát, thu thập thông tin, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin và thực hiện khắc phục kịp thời khi có sự cố xảy ra.

7. Chính quyền số:

- Tiếp tục mở rộng ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, nhất là đối với cấp xã.

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực quan trọng: Giáo dục, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, ... Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ y tế, giáo dục, thanh toán không dùng tiền mặt, hoá đơn điện tử, chữ ký số công cộng, ...

- Tiếp tục rà soát danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Nâng cấp, hoàn thiện Cổng Thông tin điện tử của huyện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Trang Thông tin điện tử các xã, thị trấn nhằm đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến

của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và đôn đốc thực hiện công khai, minh bạch thông tin. Triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước tham gia vào phát triển kinh tế số.

- Thực hiện các chế độ báo cáo (báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội...), giám sát tiến độ công việc, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của huyện được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia, tỉnh. Khai thác sử dụng các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh, đảm bảo kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu.

8. Kinh tế số:

- Tiếp tục triển khai các nội dung xây dựng phát triển chính quyền số của địa phương quy định tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 thực hiện trong năm 2024.

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/11/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Chương trình hành động số 219/CTr-UBND ngày 13/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 2783/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh trong năm 2024.

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, các quy định trong lĩnh vực kinh tế số trên địa bàn huyện nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa đẩy mạnh chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh.

- Thúc đẩy phát triển không dùng tiền mặt trong các giao dịch giữa người dân và cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, địa phương. Hướng dẫn các hộ kinh doanh bán lẻ trên địa bàn huyện ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

9. Xã hội số:

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về xã hội số của địa phương quy định tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 thực hiện trong năm 2024.

- Triển khai Nghị quyết số 119/2023/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn Hà Tĩnh, giai đoạn 2024 - 2025 nhằm tăng cường vai trò, hiệu quả hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng, góp phần phổ cập nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân để thúc đẩy chuyển đổi số, hình thành công dân số, phục vụ phát triển xã hội số.

- Tiếp tục triển khai phổ cập chữ ký số công cộng cho người dân trên địa bàn huyện.

- Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch, bao gồm: Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh hỗ trợ theo quy định; ngân sách địa phương theo quy định về phân cấp, nguồn vốn lồng ghép các chương trình, dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của công nghệ thông tin, chính quyền số, kinh tế số và bảo đảm an toàn an ninh mạng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức, Nhân dân và doanh nghiệp. Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số; ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp:

Phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công, thương mại điện tử (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, sàn thương mại điện tử, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số và doanh nghiệp hỗ trợ tỉnh giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm đặc trưng của tỉnh lên hệ thống ứng dụng thương mại điện tử của doanh nghiệp; ...

Xây dựng chương trình hợp tác giữa Ủy ban nhân dân huyện với các doanh nghiệp viễn thông để cung cấp sản phẩm công nghệ số, dịch vụ số nhằm thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện thuận lợi, hiệu quả, bền vững.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Bưu điện tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số; tuyên truyền, hỗ trợ các cá nhân, tổ chức thực hiện mức độ 3, 4.

Thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp; tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ:

Nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số vào triển khai chuyển đổi số như điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, ... Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu, hợp tác để đưa ra các giải pháp công nghệ phù hợp với thực tế, từng bước đưa công nghệ số gắn liền với phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

4. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin:

Triển khai các hoạt động nhằm thu hút, đa dạng hóa nguồn lực (tài chính và nhân lực) để chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng công việc. Tăng cường tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của cấp trên.

VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM (có Phụ lục danh mục nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm 2024 kèm theo).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ngành, đơn vị cấp huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Căn cứ Kế hoạch này và nhiệm vụ Chuyển đổi số tại địa phương, đơn vị, chủ động xây dựng Kế hoạch gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Văn hóa - Thông tin) trước ngày 24/02/2024.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân về chuyển đổi số; chuyển biến căn bản nhận thức và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức đem lại sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, mang lại những lợi ích thiết thực cho người dân.

- Ưu tiên bố trí các nguồn kinh phí cho các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2024.

- Các cơ quan được giao chủ trì các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch có trách nhiệm tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Đồng thời thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo lộ trình Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 18/05/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hương Khê giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Phòng Văn hóa - Thông tin:

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, mua bán, phân phối hàng hoá dựa trên môi trường mạng.

- Đôn đốc các phòng, ban, đơn vị, địa phương thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm 2024; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện các giải pháp thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Thực hiện quản lý nhà nước về hạ tầng thông tin, công nghệ thông tin và truyền thông trên địa bàn huyện; đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp về phát triển công nghệ thông tin, chính quyền số trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

- Đầu mối, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu các cơ chế, chính sách và hệ thống các văn bản, hoàn thiện môi trường pháp lý trong thực hiện chuyển đổi số; phối hợp cùng các phòng, ngành, đơn vị cấp huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm hay, mô hình điển hình về chuyển đổi số tại cơ quan nhà nước, địa phương và trong doanh nghiệp, người dân để tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng trên toàn huyện.

- Chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch này; có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số năm 2024.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin và các phòng, ngành, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực, nguồn vốn đầu tư cho phát triển chính quyền số và ứng dụng công nghệ thông tin của huyện. Hướng dẫn việc sử dụng ngân sách cho phát triển chính quyền số và ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định; cấp kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo chính quyền số huyện hằng năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí vốn đầu tư phát triển cho các dự án phù hợp theo Kế hoạch năm 2024 và những năm tiếp theo.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện:

- Chủ trì vận hành, khai thác hệ thống trang thiết bị, các phần mềm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành tại Cơ quan Ủy ban nhân dân huyện, phối hợp làm tốt hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; hệ thống thư điện tử; ...

- Phối hợp, tham mưu thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo kế hoạch; phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin khi tổ chức triển khai các Dự án chuyển đổi số theo quy định hiện hành.

- Vận hành hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến; khai thác và sử dụng các nền tảng quốc gia, đặc biệt là nền tảng số phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm Hành chính công huyện; hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện tốt việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định. Đẩy mạnh triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Phối hợp các phòng, đơn vị, cá nhân liên quan đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời theo quy định trên Cổng thông tin điện tử huyện.

- Đề xuất các giải pháp triển khai, đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động tại Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các xã, thị trấn.

5. Phòng Kinh tế - Hạ tầng:

- Ứng dụng đồng bộ các nền tảng số phục vụ công tác quản lý, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai tới các hộ gia đình, doanh nghiệp đưa sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của các xã, thị trấn lên sàn giao dịch thương mại điện tử và được gắn mã QR truy xuất nguồn gốc; giới thiệu các sản phẩm trên mạng Internet.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất, kinh doanh; các cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

6. Trung tâm Văn hoá - Truyền thông huyện:

- Vận hành, khai thác Cổng Thông tin điện tử huyện đảm bảo hoạt động theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Xây dựng phóng sự, tin, bài tuyên truyền về công tác Chuyển đổi số của huyện, trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số và nhiệm vụ chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến doanh nghiệp và người dân tham gia các hoạt động phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng; truyền thông việc cung cấp và thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện:

- Xây dựng kế hoạch tham gia tuyên truyền về công tác Chuyển đổi số và các văn bản liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số, hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Tổ chức phản biện xã hội, lấy ý kiến góp ý của Nhân dân trên địa bàn đối với các nội dung phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

8. Đề nghị Chi cục Thuế khu vực Hương Khê - Vũ Quang: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị liên quan triển khai áp dụng có hiệu quả hóa đơn điện tử trên địa bàn huyện.

9. Đề nghị Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Hương Khê: Chỉ đạo thực hiện công tác chuyển đổi số theo định hướng phát triển của ngành; tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai áp dụng các hành thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.

10. Đề nghị các đơn vị: Bru điện, Viễn thông, Viettel Hương Khê:

- Chủ động triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ về phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số của Kế hoạch này.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung Kế hoạch này; định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Văn hóa - Thông tin) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông; (b/cáo)
- Thường trực Huyện ủy; (b/cáo)
- Thường trực HĐND huyện; (b/cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ngành, đơn vị cấp huyện;
- Thành viên BCĐ CDS huyện;
- Chánh, PCVP HĐND và UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, VHTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Xuân Ninh